TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 2 · Đề số 11

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 30 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Trong số 29, chữ số 9 có giá trị là:

A. 29 **B.** 9 đơn vị **C.** 90 **D.** 9 chục

Câu 2. *(0,5 điểm)* Có bao nhiêu số có hai chữ số lớn hơn 58 và bé hơn 62?

A. 5 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 4

Câu 3. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 34 + 11 − 7 ..... 50 − 43 + 32

A. > **B.** < **C.** =

Câu 4. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: ..... − 29 = 38

A. 69 **B.** 57 **C.** 67 **D.** 77

Câu 5. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 70 − 20 − 5 là:

A. 46 **B.** 35 **C.** 55 **D.** 45

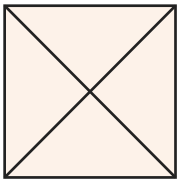
Câu 6. *(0,5 điểm)* 6 dm = ... cm

A. 6 **B.** 600 **C.** 60 **D.** 16

Câu 7. *(0,5 điểm)* 36 kg + 27 kg − 8 kg = ...

A. 65 kg **B.** 55 l **C.** 55 kg **D.** 71 kg

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hình bên có bao nhiêu hình tam giác?



A. 6 **B.** 7 **C.** 8 **D.** 9

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Một ngày có 12 giờ	
b) Một giờ có 60 phút	
c) Trong phép trừ 95 − 37 = 58, số 95 là số bị trừ	
d) Số bé nhất có hai chữ số là 10	

Câu 10. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 71 − 17 = ……

b) 67 + 16 = ……

c) 84 − 8 = ……

d) 62 + 9 = ……

Câu 11. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2 dm = …… cm

b) 70 cm = …… dm

c) 7 dm 5 cm = …… cm

d) 2 dm + 17 cm = …… cm

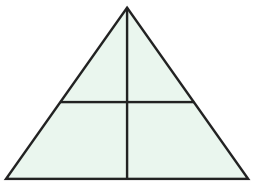
Câu 12. *(1 điểm)* Ngày 4 tháng 12 là thứ Sáu. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 17 tháng 12 là thứ ……

b) Tháng 12 năm đó có …… ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày ……

Câu 13. *(1 điểm)* Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình tứ giác.

Câu 14. *(1 điểm)* Hà hái được 24 bông hoa, Phúc hái được 35 bông hoa. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa? Ai hái được nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu bông?

a) Hai bạn hái được: …… bông hoa

b) Bạn hái nhiều hơn là Phúc, nhiều hơn: …… bông hoa

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 2 · Đề số 11

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	B	B	C	D	C	C	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) S; b) Đ; c) Đ; d) Đ

Câu 10.

a) 71 − 17 = 54

b) 67 + 16 = 83

c) 84 − 8 = 76

d) 62 + 9 = 71

Câu 11.

a) 20

b) 7

c) 70 + 5 = 75

d) 20 + 17 = 37

Câu 12.

a) Đếm thêm từ ngày 4 (thứ Sáu) đến ngày 17: thứ Năm

b) Các ngày Chủ nhật: 6, 13, 20, 27: có 4 ngày

c) Ngày 27

Câu 13.

Phần dưới có 2 tứ giác nhỏ và 1 tứ giác ghép từ 2 hình: 3 hình tứ giác.

Câu 14.

Tất cả: 24 + 35 = 59 (bông)

Phúc hái nhiều hơn: 35 − 24 = 11 (bông)